

Bản án số: 37/2017/HNGĐ-PT

Ngày 22 - 9 - 2017

V/v tranh chấp việc nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Thi

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Nhiên

Bà Nguyễn Thị Kim Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Nguyễn Thanh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2017/TLPT-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2017 về tranh chấp việc nuôi con.

Do Bản án hôn nhân và gia đình số 42/2017/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 195/2017/QĐ-PT ngày 08 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Ng, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Số 11 ấp K, xã S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Bé H, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Số 44, tổ 4, ấp T, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở hiện nay: Tổ 3, ấp T, xã S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn anh Nguyễn Văn Bé H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Võ Thị Ng trình bày: Qua thời gian tìm hiểu được gia đình hai bên chấp thuận, chị và anh Nguyễn Văn Bé H tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Trong quá trình chung sống với nhau, vợ chồng chị có một con chung tên Nguyễn Thị Ánh T, sinh ngày 12/12/2013. Đến năm 2015, thì vợ chồng chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Đến tháng 07/2015, anh Bé H làm đơn xin ly hôn với chị gửi đến Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 28/8/2015, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công nhận thuận tình ly hôn giữa chị với anh Bé H và giao quyền nuôi cháu Ánh T cho anh Bé H. Sau đó chị làm đơn kháng cáo xin quyền nuôi con. Đến ngày 17/11/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm đã tuyên hủy một phần nội dung Bản án và giao hồ sơ về cấp sơ thẩm xét xử lại về phần con chung. Trong quá trình giải quyết lại tại Tòa án cấp sơ thẩm, thì anh Bé H cố tình né tránh không tham gia, nên Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

Nay chị làm đơn khởi kiện này, yêu cầu xin được quyền nuôi con sau khi ly hôn là cháu Nguyễn Thị Ánh T, sinh ngày 12/12/2013. Vì hiện nay cháu Ánh T đang sống với chị. Chị không yêu cầu anh Bé H cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Bé H trình bày:

Trước đây anh và chị Võ Thị Ng là vợ chồng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh có một người con chung tên Nguyễn Thị Ánh T, sinh ngày 12/12/2013. Đến năm 2015, thì phát sinh mâu thuẫn, nên anh đã làm đơn ly hôn gửi đến Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 39/2015/HNGĐ-ST ngày 28/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang đã giải quyết cho anh và chị Ng ly hôn, giao cháu Ánh T cho anh là người nuôi dưỡng. Chị Ng không đồng ý Bản án sơ thẩm, nên đã làm đơn kháng cáo.

Ngày 17/11/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã giải quyết phúc thẩm lại vụ án. Tiếp tục cho anh và chị Võ Thị Ng được ly hôn. Đồng thời, hủy một phần bản án sơ thẩm về phần con chung, giao hồ sơ về cho Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang giải quyết lại.

Vào ngày 28/6/2016, thì anh Võ Trường G là anh ruột của chị Ng cùng với bốn người lạ mặt đến nhà anh, lúc anh không có ở nhà, chỉ có bà Nội của cháu T ở nhà trông cháu, nên năm người này đã bắt cháu T đi cho đến nay.

Nay anh yêu cầu được nuôi cháu Ánh T, không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con.

Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 42/2017/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi con tên Nguyễn Thị Ánh T.

- Giao cháu Nguyễn Thị Ánh T, sinh ngày 12/12/2013 cho chị Võ Thị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn Bé H không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Ng không yêu cầu.

- Anh Nguyễn Văn Bé H có quyền lui tới thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần án phí và báo quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, bị đơn anh Nguyễn Văn Bé H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung:

Anh yêu cầu được nuôi con tên Ánh T cho đến trưởng thành. Anh sẽ chăm sóc Ánh T chu đáo để con phát triển toàn diện cả thể chất lẫn tinh thần, luôn tạo điều kiện thuận lợi cho mẹ ruột đến thăm con dễ dàng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn anh Nguyễn Văn Bé H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ngược lại, nguyên đơn chị Võ Thị Ng không đồng ý nội dung kháng cáo của anh Bé H, yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các đương sự không tự hòa giải với nhau được, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến kết luận vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án đã thực hiện và chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Văn Bé H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên vọng của anh Bé H xin được nuôi con tên Nguyễn Thị Ánh T là chính đáng. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi dưỡng cần phải xem xét về mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên. Cháu T là nữ đang tuổi còn nhỏ, chưa thể tự chăm sóc cho bản thân, nên rất cần được sự quan tâm chăm sóc trực tiếp của người mẹ và sẽ thuận lợi hơn về mặt phát triển tâm sinh lý so với cha. Hơn nữa, từ ngày 28/6/2016 cho đến nay cháu T sinh sống với chị Ng, tình cảm của cháu ít nhiều cũng gắn bó hơn so với anh Bé H.

Mặt khác, trong khoảng thời gian chị Ng chăm sóc cháu Tuyết, chị Ng vẫn đảm bảo được điều kiện sinh hoạt, học tập và vui chơi của cháu. Hiện nay, cháu T đang có cuộc sống ổn định và cháu đang đi học tại Trường mẫu giáo MT. Vì vậy, không nên thay đổi môi trường sống của cháu. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao cháu T cho chị Ng chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2] Đối với anh Bé H không trực tiếp nuôi con chung, nhưng có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản anh Bé H thực hiện quyền này theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Tuy nhiên, trong quá trình chị Ng nuôi dưỡng cháu Ánh T, nếu anh Bé H phát hiện chị Ng không chăm sóc, nuôi dạy con tốt làm ảnh hưởng đến tương lai của con, thì anh Bé H có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Do đó, sau khi thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn Bé H. Giữ nguyên bản án hôn nhân sơ thẩm số: 42/2017/HNGĐ-ST ngày 21/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang.

[4] Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị Ng phải nộp 200.000 đồng, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn Bé H phải nộp án phí phúc thẩm là 300.000 đồng, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 81, 82 , 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Văn Bé H.

Giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 42/2017/HNGĐ-ST ngày 21/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

- *Phần tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Ng.

Giao cháu Nguyễn Thị Ánh T, sinh ngày 12/12/2013 cho chị Võ Thị Ng tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Bé H không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị Ng không yêu cầu

Anh Nguyễn Văn Bé H được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

2. Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Võ Thị Ng phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 200.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009202 ngày 12/9/2016 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Kiên Giang. Chị Ng không phải nộp thêm.

- Án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm:

Anh Nguyễn Văn Bé H phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009056 ngày 27/7/2017 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Kiên Giang. Anh Bé H không phải nộp thêm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- TAND huyện H;
- THA dân sự huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đình Thi

